

Series PPR

	Độ cứng mặt bánh		80°±5° Shore A
	Phạm vi nhiệt độ		-20°C to +60°C
	Độ di chuyển mượt mà		Tốt
	Âm lượng		Tốt
	Bảo vệ mặt sàn		Tuyệt vời



Mặt bánh

Được sản xuất từ loại TPR chất lượng cao. Bánh xe bảo vệ mặt sàn tốt, dễ thao tác, không gây tiếng ồn, giảm xóc, lực cản lăn thấp, Kháng hóa chất, dung môi và ăn mòn. Màu bánh: xám

Độ cứng: 80°±5° Shore A

Liên kết hóa học của mặt bánh với lõi bánh là không thể tách rời

Lõi bánh xe

Được sản xuất từ Polypropylene chống va đập chất lượng cao

Đặc điểm

- Di chuyển êm, giảm xóc, lực cản lăn thấp, Sử dụng trong điều kiện thông thường không cần bảo trì
- Nhiệt độ môi trường thích hợp: -20°C~+60°C



Tải nhẹ

 Mã sản phẩm	 Đường kính bánh xe (D) [mm]	 Bề rộng bánh xe (T2) [mm]	 Tải trọng [kg(lbs)]	 Đường kính trong của ổ lăn Ø(d) [mm]	 Độ dài trục bánh (T1) [mm]	 Mặt bánh	 Ổ lăn
12022652105173	2-1/2"(62.5mm)	1-1/16"(23.5mm)	30kgs / 65lbs	6	33	Bề mặt cong	Ổ bi
12022603105174	3"(75mm)	1-1/16"(24mm)	40kgs / 90lbs	6	33		
12022604105172	4"(100mm)	1-1/16"(24mm)	50kgs / 110lbs	8	33		
12022605105172	5"(125mm)	1-1/16"(24.5mm)	70kgs / 155lbs	8	33		

Tải vừa

 Mã sản phẩm	 Đường kính bánh xe (D) [mm]	 Bề rộng bánh xe (T2) [mm]	 Tải trọng [kg(lbs)]	 Đường kính trong của ổ lăn Ø(d) [mm]	 Độ dài trục bánh (T1) [mm]	 Mặt bánh	 Ổ lăn
12022603103173	3"(75mm)	1-1/16"(27mm)	50kgs / 110lbs	6	33	Bề mặt cong	Ổ bi
12022603133673	3"(75mm)	1-1/4"(31mm)	70kgs / 155lbs	10	41		
12022604133173	4"(100mm)	1-1/4"(31mm)	80kgs / 175lbs	10	41		
12022605133173	5"(125mm)	1-1/4"(31mm)	100kgs / 220lbs	10	41		
12022606133173	6"(150mm)	1-1/4"(31mm)	110kgs / 245lbs	10	41		

Tải nặng

 Mã sản phẩm	 Đường kính bánh xe (D) [mm]	 Bề rộng bánh xe (T2) [mm]	 Tải trọng [kg(lbs)]	 Đường kính trong của ổ lăn Ø(d) [mm]	 Độ dài trục bánh (T1) [mm]	 Mặt bánh	 Ổ lăn
12022604208177	4"(100mm)	2"(50mm)	100kgs / 220lbs	13	62	Bề mặt cong	Ổ đĩa chính xác
12022605208177	5"(125mm)	2"(50mm)	140kgs / 310lbs	13	62		
12022606208177	6"(150mm)	2"(50mm)	160kgs / 350lbs	13	62		
12022608208177	8"(200mm)	2"(50mm)	160kgs / 350lbs	13	62		
12022604201177	4"(100mm)	2"(50mm)	130kgs / 285lbs	13	62	Bề mặt phẳng	
12022605201177	5"(125mm)	2"(50mm)	160kgs / 350lbs	13	62		
12022606201177	6"(150mm)	2"(50mm)	250kgs / 550lbs	13	62		
12022608201177	8"(200mm)	2"(50mm)	280kgs / 620lbs	13	62		